

## **7. Phòng trừ sâu bệnh**

- *Sâu ăn lá* (Sâu khoang, sâu xanh, sâu róm): Dùng các loại thuốc Sherpa, Cyrin, Sec-Saigon, Cyperkill, Sumicidin, Polytrin.

- *Sâu chích hút* (Rầy xanh, bọ trĩ): Dùng các loại thuốc Actara 25WG, Applaud 25 SC, Admire 50EC.

- *Bệnh hại lá* (Đốm đen, gỉ sắt): Dùng các loại thuốc Folicur 250EW, Anvil 5SC, Daconil 200SC ...

*(Cách sử dụng, nồng độ, liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì của từng loại thuốc).*

## **8. Thu hoạch và bảo quản**

Khi số quả chín đạt 80 - 85% tổng số quả trên cây là có thể thu hoạch, nên chọn ngày nắng ráo để thu hoạch.

Sau khi nhổ, không vặt quả, tiến hành chặt bỏ cành, để lại phần gốc thân khoảng 15 cm đem phơi (không nhất thiết phải rửa).

Phơi dưới nắng nhẹ cho đến khi tróc vỏ lụa là được, chọn những củ chắc, đạt tiêu chuẩn làm giống.

Lạc giống nhất thiết phải phơi trên nong nia ... không phơi trực tiếp trên sân xi măng, nền gạch dưới nắng to.

Bảo quản trong chum, vại, bao nilon ở nơi khô và mát.

## **IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG**

Giống lạc TK10 đã được trồng ở các tỉnh miền Bắc như Sơn Tây (Hà Tây cũ), ngoại thành Hà Nội; huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

## **5. QUI TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG Đ2101**

Nguyễn Văn Lâm

### **I. NGUỒN GỐC**

Giống đậu tương Đ2101 được lai tạo và chọn lọc tại Viện Cây lương thực và CTP. Được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận cho sản xuất thử trong điều kiện vùng Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ, Trung du ở vụ xuân và vụ đông theo Quyết định số 111/QĐ-TT-CCN ngày 03/6/2008.

### **II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC**

Giống đậu tương Đ2101 có thời gian sinh trưởng trung ngày (90-100 ngày); cứng cây, chống đổ và chống bệnh tốt. Hạt thuộc cỡ hạt lớn, trọng lượng 1000 hạt từ 170g - 185g, màu vàng.



Tiềm năng đạt năng suất cao (từ 22,0-26,0 tạ/ha); có khả năng thích ứng rộng, thích hợp với gieo trồng cho vụ xuân và vụ đông ở các tỉnh vùng Đồng bằng Bắc bộ.

### **III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT**

#### **1. Thời vụ**

Vụ xuân: Thời gian gieo tốt nhất là từ 20/2 đến 1/3.

Vụ đông: Gieo trong khoảng từ 15/9 đến 25/9 là tốt nhất. Nếu gieo muộn phải kết thúc trước 5/10.

#### **2. Đất và làm đất**

+ Đậu tương trồng vụ xuân:

Đậu tương vụ xuân thường trồng trên đất bãi ven sông và đất chuyên màu thường được áp dụng kỹ thuật gieo trồng trên nền đất khô (đất có thể cày bừa lên luống thuận lợi). Đất được cày bừa kỹ, làm sạch cỏ.

- Trên đất bãi: Đất được san phẳng mặt, rạch thành hàng để gieo đậu.

- Trên đất chuyên màu (đất vàng): Đất được lên luống rộng 100 - 120 cm, cao 20 - 25 cm ; dùng cày, cuốc kéo thành 2 rạch để gieo hạt đậu trên mặt luống cách nhau 30 - 35 cm ; giữa 2 luống làm rãnh thoát nước rộng 20 - 25 cm.

+ Đậu tương trồng vụ đông:

Đậu tương vụ đông thường trồng trên đất 2 vụ lúa (sau thu hoạch lúa mùa) để tranh thủ kịp thời vụ, thường phải thực hiện gieo trồng trên nền đất ướt (kỹ thuật không làm đất hoặc làm đất tối thiểu).

Lưu ý cần rút nước ở ruộng lúa trước khi thu hoạch từ 7 - 10 ngày để tạo độ ẩm cho đậu

tương khi gieo.

Dùng cày chia ruộng thành các luống rộng từ 2,5 - 3,0 m làm thành rãnh thoát nước phòng úng ngập để tiến hành gieo hạt đậu tương (tránh hạt đậu nằm trong nước) bằng các phương pháp tra hạt đậu vào gốc rạ, gieo vãi bằng tay hoặc bằng máy.

### **3. Chuẩn bị hạt giống**

- Yêu cầu hạt giống: Thuần nhất; kích cỡ đồng đều, không dị dạng; không bị sâu mọt, tỷ lệ nảy mầm đạt > 85%.

- Xử lý hạt giống: Xử lý hạt với thuốc trừ nấm Rovral 50WP, liều lượng 3 - 4g/kg hạt hoặc Thiram 50WP với liều lượng 2g/kg hạt giống để phòng trừ một số bệnh chết cây con.

- Lượng giống:

Đậu tương trồng vụ xuân, lượng hạt giống cần là 55 - 60 kg/ha.

Đậu tương trồng vụ đông lượng hạt giống cần là 80 - 90 kg/ha.

### **4. Mật độ và phương pháp gieo**

+ Đối với đậu tương trồng vụ xuân:

- Mật độ: 20 - 30 cây/m<sup>2</sup>.

- Phương pháp gieo: Gieo hạt đậu theo rạch trên mặt luống, mật độ 5-10 cm/hạt; sau đó dùng hỗn hợp phân (phân chuồng mục hoặc phân HCVS + lân + tro bếp trộn với đất bột khô) phủ kín hạt đậu, hoặc dùng rơm rạ phủ kín mặt luống.

+ Đối với đậu tương trồng vụ đông:

- Mật độ: 40 - 50 cây/m<sup>2</sup>.

- Phương pháp gieo: Căn cứ vào thời tiết, độ ẩm đất, kinh nghiệm sản xuất của từng nơi, để áp dụng biện pháp làm đất gieo hạt theo 2 cách sau:

Cách 1: Tra hạt vào gốc rạ ngay sau khi thu lúa mùa. Dùng tay hoặc bàn chân gạt nghiêng gốc rạ, tra từ 1-2 hạt đậu vào khe giữa đất và gốc rạ, đảm bảo mỗi gốc rạ có 1 cây đậu tương (không tra hạt vào giữa gốc rạ). Sau đó dùng hỗn hợp (phân chuồng mục + lân + tro trấu trộn với đất bột khô) phủ kín hạt hoặc cắt rạ rải đều trên ruộng. Chú ý: Nếu gốc rạ còn vũng nước, phải làm rãnh thoát hết nước mới tra đậu.

Cách 2: Gieo vãi bằng tay hoặc bằng máy (thường sử dụng cho ruộng chủ động tưới tiêu. Đất được làm rãnh thoát nước tránh ngập úng sau khi gieo).

Với ruộng đủ ẩm (dẫm lên đất thấy có vết chân nhưng không dính bùn): Dùng tay gieo vãi đều hạt đậu trên ruộng (gieo 2-3 lần để tăng độ đồng đều). Dùng máy kéo Bông sen lắp bánh lồng rộng gấp 2 lần bánh lồng tiêu chuẩn (từ 53 cm lên 100cm), lắp bàn trượt thay cho bánh đuôi để chống lún. Bàn trượt là tấm thép rộng 45 cm, dài 70 cm, phía đầu hình tam giác, mũi cong lên như mũi thuyền. Sau khi vãi hạt đậu tương chạy máy lồng đè rạ cho hạt chìm trong đất ẩm.

Với đất ướt sệt bùn (Phải làm rãnh thoát hết nước trên ruộng): Gieo vãi, ném nhẹ tay cho hạt đậu không chìm sâu trong bùn. Hoặc dùng thùng phuy, thuyền tôn có nước hoặc cây chuối kéo trên mặt, đè dập rạ thay cho máy Bông sen.

## **5. Phân bón**

- Lượng phân bón:

Lượng phân bón cho 1ha: Đạm Urê 85 - 90 kg; supe lân 300 – 310 kg; kali clorua 80 - 85kg; phân hữu cơ: 1 tấn phân hữu cơ vi sinh Sông Gianh

- Cách bón:

+ Đậu tương trồng vụ xuân:

Bón lót toàn bộ phân hữu cơ + phân lân +1/2 đạm và 1/2 Kali trước khi gieo.

Bón thúc số lượng 1/2 đạm và 1/2 Kali, kết hợp khi vun xới lần 2. Nên phun bổ sung phân bón lá bằng phân Komix, điệp lục tố... kích thích cho đậu phát triển nhanh.

+ Đậu tương trồng vụ đông:

Tập trung bón gọn trong 25 ngày sau khi gieo.

Bón thúc lần 1: Khi đậu có 1 lá thật, trộn đều 1-2 kg urê + 1 kg kali + 5-6 kg lân super, rắc đều trên mặt ruộng vào chiều mát lúc lá đậu khô. Tránh bón phân khi lá đậu còn ướt (như buổi sáng còn ướt sương hoặc sau mưa) để gây cháy lá.

Bón thúc lần 2: Khi đậu có 4-5 lá thật - chuẩn bị ra hoa, trộn đều lượng phân còn lại rải đều trên ruộng. Nếu có điều kiện dùng nước phân chuồng hoà loãng với phân khoáng đạm và Kali để tưới tác dụng sẽ cao hơn. Phun bổ sung phân bón lá bằng phân Komix, điệp lục tố... kích thích cho đậu phát triển nhanh.

## **6. Chăm sóc và tưới nước**

- Chăm sóc:

Ngay sau khi gieo cần tiến hành kiểm tra toàn bộ diện tích, lấp bổ sung các hạt còn nổi trên mặt đất. Trong vòng 5-6 ngày sau gieo, dùng mạ đậu để dặm vào các chỗ khuyết mật độ, hoặc đánh dặm cây đảm bảo mật độ cây đậu đồng đều trên ruộng.

Xới nhẹ lần 1 khi cây có 1-2 lá kép.

Xới vun lần 2 khi cây có 4-5 lá kép.

- Tưới nước:

Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng và căn cứ vào lượng mưa thực tế để điều tiết độ ẩm cho hợp lý cho cây đậu tương phát triển.

Thời kỳ sau gieo 2- 3 ngày hạt đậu không nứt nanh, cây đậu ra quả non mà trời hanh khô, hoặc kiểm tra thấy đất nứt chân chim do không đủ độ ẩm... cần phải bơm nước bổ sung. Đối với đậu tương trồng vụ xuân thì tưới nước theo cách tháo nước vào rãnh trên ruộng. Để rãnh

ruộng đậu tưới tiêu nước chủ động khi cần thiết. Còn đối với đậu tương trồng vụ đông thì bơm nước bổ sung theo cách tưới tràn trên ruộng, để ngấm vào đất rồi tháo cạn ngay.

Tuyệt đối không để đậu bị úng nước.

(Nếu cứ sau 10-13 ngày có một lượng mưa nhỏ, với lớp rơm rạ phủ bề mặt có tác dụng rất tốt giữ ẩm, không cần phải tưới bổ sung).

### 7. Phòng trừ sâu bệnh

- Sâu hại: Giai đoạn cây con khi cây mới mọc được 2 lá đơn cần phun phòng dòi đục thân. Các giai đoạn sau cần phòng trừ đối với sâu đục thân, sâu ăn lá, sâu đục quả dùng các loại thuốc đặc hiệu (Padan 50EC, Regent, Perant, Dipterex, Sutin, Vitasheell, Supermor, ofatox, Trebon). Cụ thể:

Dòi đục thân: Là sâu hại phổ biến, dùng Padan 50EC hai phần nghìn (2/1000) trộn Dipterex 1/1000 phun bắt buộc vào ngày thứ 9-10 sau gieo.

Sâu hại lá: Phun Ofatox, Trebon... trừ sâu khoang, sâu cuốn lá khi phát hiện thấy bướm ra rộ, cần phát hiện diệt trừ kịp thời vào giai đoạn trứng hoặc sâu non tuổi 1 mới có hiệu quả.

Sâu đục quả: Khi đậu có quả nhỏ cần phun bắt buộc để trừ sâu đục quả.

Diệt chuột: Tổ chức bẫy, đánh bả hoặc bắt thủ công liên tục từ khi gieo xong cho tới khi thu hoạch.

- Bệnh hại: Một số loại bệnh gỉ sắt, phấn trắng, thối rễ, lở cổ rễ ...là các bệnh chủ yếu gây hại đậu tương ở vụ xuân và vụ đông. Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, khi phát hiện thấy bệnh cần tiến hành phòng trừ. Sử dụng các loại thuốc Newkasura 16.6 BTN 0,5 – 1 kg/ha, Viroxyl 58BTN, Manage 5 WP, Viben-C50HP, Validacin, Daconil...

(Cách sử dụng, nồng độ, liều lượng theo hướng dẫn trên bao bì của từng loại thuốc).

### 8. Thu hoạch và bảo quản

Thu hoạch khi bộ lá chuyển sang màu vàng, trên thân có khoảng 2/3 số quả già trên cây vỏ quả chuyển sang màu vàng, nâu xám. Thu hoạch vào những ngày khô ráo cắt cả cây, sau đó rải đều cây trên mặt sân, tránh để thành đống làm cho quả bị men mốc, chất lượng hạt kém. Hạt đậu làm giống đập ra phơi trên nia, bạt... tránh phơi trực tiếp trên sân nền gạch, xi măng. Khi đạt độ ẩm hạt 12%, sẽ cất giữ và bảo quản hạt giống nơi khô ráo.

## IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ SỬ DỤNG

Giống đậu tương Đ2101 đã được triển khai khảo nghiệm sản xuất và sản xuất thử tại nhiều địa phương như Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Nam, Hà Tây và một số tỉnh miền núi phía bắc như: Hòa Bình, Bắc Cạn, Sơn La...